

**Xác định đáp án nào đúng nhất với mô tả quy tắc chuỗi đã cho.****Câu trả lời**

- | | |
|--|--|
| 1) Phương án nào dùng cùng quy tắc trừ như mẫu hình đã cho?
3, 12, 21, 30, 39, 48
A. 4, 10, 16, 22, 28, 34
B. 5, 15, 25, 35, 45, 55
C. 10, 12, 14, 16, 18, 20
D. 4, 13, 22, 31, 40, 49 | 2) Phương án nào dùng cùng quy tắc trừ như mẫu hình đã cho?
4, 12, 20, 28, 36, 44
A. 9, 13, 17, 21, 25, 29
B. 2, 12, 22, 32, 42, 52
C. 8, 16, 24, 32, 40, 48
D. 10, 17, 24, 31, 38, 45 |
| 3) Phương án nào dùng cùng quy tắc cộng như mẫu hình đã cho?
9, 16, 23, 30, 37, 44
A. 3, 12, 21, 30, 39, 48
B. 8, 10, 12, 14, 16, 18
C. 5, 12, 19, 26, 33, 40
D. 8, 14, 20, 26, 32, 38 | 4) Phương án nào dùng cùng quy tắc trừ như mẫu hình đã cho?
10, 16, 22, 28, 34, 40
A. 2, 8, 14, 20, 26, 32
B. 2, 7, 12, 17, 22, 27
C. 7, 11, 15, 19, 23, 27
D. 4, 7, 10, 13, 16, 19 |
| 5) Phương án nào dùng cùng quy tắc trừ như mẫu hình đã cho?
9, 18, 27, 36, 45, 54
A. 10, 20, 30, 40, 50, 60
B. 1, 10, 19, 28, 37, 46
C. 9, 17, 25, 33, 41, 49
D. 4, 8, 12, 16, 20, 24 | 6) Phương án nào dùng cùng quy tắc cộng như mẫu hình đã cho?
2, 5, 8, 11, 14, 17
A. 1, 4, 7, 10, 13, 16
B. 10, 12, 14, 16, 18, 20
C. 10, 16, 22, 28, 34, 40
D. 3, 7, 11, 15, 19, 23 |
| 7) Phương án nào dùng cùng quy tắc trừ như mẫu hình đã cho?
1, 8, 15, 22, 29, 36
A. 3, 11, 19, 27, 35, 43
B. 9, 16, 23, 30, 37, 44
C. 8, 11, 14, 17, 20, 23
D. 9, 18, 27, 36, 45, 54 | 8) Phương án nào dùng cùng quy tắc cộng như mẫu hình đã cho?
7, 9, 11, 13, 15, 17
A. 2, 4, 6, 8, 10, 12
B. 8, 17, 26, 35, 44, 53
C. 7, 10, 13, 16, 19, 22
D. 6, 12, 18, 24, 30, 36 |
| 9) Phương án nào dùng cùng quy tắc cộng như mẫu hình đã cho?
4, 14, 24, 34, 44, 54
A. 1, 11, 21, 31, 41, 51
B. 10, 15, 20, 25, 30, 35
C. 10, 13, 16, 19, 22, 25
D. 7, 14, 21, 28, 35, 42 | 10) Phương án nào dùng cùng quy tắc trừ như mẫu hình đã cho?
10, 16, 22, 28, 34, 40
A. 1, 7, 13, 19, 25, 31
B. 7, 14, 21, 28, 35, 42
C. 2, 4, 6, 8, 10, 12
D. 8, 16, 24, 32, 40, 48 |

1. _____
2. _____
3. _____
4. _____
5. _____
6. _____
7. _____
8. _____
9. _____
10. _____

**Xác định đáp án nào đúng nhất với mô tả quy tắc chuỗi đã cho.****Câu trả lời**

- | | |
|---|---|
| 1) Phương án nào dùng cùng quy tắc trừ như mẫu hình đã cho?
3, 12, 21, 30, 39, 48
A. 4, 10, 16, 22, 28, 34
B. 5, 15, 25, 35, 45, 55
C. 10, 12, 14, 16, 18, 20
D. 4, 13, 22, 31, 40, 49 | 2) Phương án nào dùng cùng quy tắc trừ như mẫu hình đã cho?
4, 12, 20, 28, 36, 44
A. 9, 13, 17, 21, 25, 29
B. 2, 12, 22, 32, 42, 52
C. 8, 16, 24, 32, 40, 48
D. 10, 17, 24, 31, 38, 45 |
| 3) Phương án nào dùng cùng quy tắc cộng như mẫu hình đã cho?
9, 16, 23, 30, 37, 44
A. 3, 12, 21, 30, 39, 48
B. 8, 10, 12, 14, 16, 18
C. 5, 12, 19, 26, 33, 40
D. 8, 14, 20, 26, 32, 38 | 4) Phương án nào dùng cùng quy tắc trừ như mẫu hình đã cho?
10, 16, 22, 28, 34, 40
A. 2, 8, 14, 20, 26, 32
B. 2, 7, 12, 17, 22, 27
C. 7, 11, 15, 19, 23, 27
D. 4, 7, 10, 13, 16, 19 |
| 5) Phương án nào dùng cùng quy tắc trừ như mẫu hình đã cho?
9, 18, 27, 36, 45, 54
A. 10, 20, 30, 40, 50, 60
B. 1, 10, 19, 28, 37, 46
C. 9, 17, 25, 33, 41, 49
D. 4, 8, 12, 16, 20, 24 | 6) Phương án nào dùng cùng quy tắc cộng như mẫu hình đã cho?
2, 5, 8, 11, 14, 17
A. 1, 4, 7, 10, 13, 16
B. 10, 12, 14, 16, 18, 20
C. 10, 16, 22, 28, 34, 40
D. 3, 7, 11, 15, 19, 23 |
| 7) Phương án nào dùng cùng quy tắc trừ như mẫu hình đã cho?
1, 8, 15, 22, 29, 36
A. 3, 11, 19, 27, 35, 43
B. 9, 16, 23, 30, 37, 44
C. 8, 11, 14, 17, 20, 23
D. 9, 18, 27, 36, 45, 54 | 8) Phương án nào dùng cùng quy tắc cộng như mẫu hình đã cho?
7, 9, 11, 13, 15, 17
A. 2, 4, 6, 8, 10, 12
B. 8, 17, 26, 35, 44, 53
C. 7, 10, 13, 16, 19, 22
D. 6, 12, 18, 24, 30, 36 |
| 9) Phương án nào dùng cùng quy tắc cộng như mẫu hình đã cho?
4, 14, 24, 34, 44, 54
A. 1, 11, 21, 31, 41, 51
B. 10, 15, 20, 25, 30, 35
C. 10, 13, 16, 19, 22, 25
D. 7, 14, 21, 28, 35, 42 | 10) Phương án nào dùng cùng quy tắc trừ như mẫu hình đã cho?
10, 16, 22, 28, 34, 40
A. 1, 7, 13, 19, 25, 31
B. 7, 14, 21, 28, 35, 42
C. 2, 4, 6, 8, 10, 12
D. 8, 16, 24, 32, 40, 48 |

1. **D**2. **C**3. **C**4. **A**5. **B**6. **A**7. **B**8. **A**9. **A**10. **A**